|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT ..........**  **TRƯỜNG TIỂU HỌC .......**  **Tổ: ........** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ............. | *........., ngày...tháng...năm....* |

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CÁ NHÂN**

**Năm học: 2017 - 2018**

**PHẦN I: THÔNG TIN CÁ NHÂN:**

Họ và tên:

Trình độ chuyên môn:

Nhiệm vụ được giao:

**PHẦN II: KẾ HOẠCH BDTT:**

**I. Những căn cứ xây dựng kế hoạch:**

Căn cứ thong tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thong và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ vào số …/KH-BDTXKĐ ngày ... tháng .... năm ..... kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của trường Tiểu học ...........

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường Tiểu học .................... và khả năng, năng lực của bản thân, cá nhân tôi xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017-2018 như sau:

**II. Mục đích bồi dưỡng thường xuyên:**

- Bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục. Đồng thời phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cá nhân; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên, năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng của cá nhân.

- Bồi dưỡng thường xuyên nhằm trang bị kiến thức các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục tiểu học giúp bản thân có hiểu biết và vốn kiến thức từ đó vận dụng vào dạy học và giáo dục học sinh.

- Bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao mức độ đáp ứng với yêu cầu phát triển giáo dục tiểu học và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

**III. Nội dung bồi dưỡng thường xuyên:**

***1. Khối kiến thức bắt buộc:*** (30 tiết/ năm học)

- Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, đường lối phát triển Giáo dục và Đào tạo; Tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương và của ngành Giáo dục và Đào tạo; Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2017 - 2018 của Bộ GD&ĐT và của UBND tỉnh .....................

- Nắm vững những nội dung cơ bản, những điểm mới của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị 01-CT/TW ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ chính trị, hướng dẫn 04-KH/TU ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Ban thường vụ tỉnh ủy về học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; những vấn đề mới cần quan tâm trong đời sống chính trị - kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương để vận dụng sáng tạo trong giảng dạy.

- Bồi dưỡng nhiệm vụ năm học 2017 - 2018 của Bộ GD-ĐT; khung kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018.

- Tiếp tục học tập nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 404/QĐ-Ttg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

***2. Khối kiến thức tự chọn:*** (60 tiết/ năm học)

Tài liệu do Bộ GD&ĐT biên soạn: Tổ chức bồi dưỡng các nội dung cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên và nội dung mô đun** | **Tự học** | **Tập trung** | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **Tăng cường năng lực giáo dục của giáo viên:** | 32 | 4 | 24 |
| ***TH7*:** Xây dựng môi trường học tập thân thiện. | 6 | 1 | 8 |
| ***TH12***: Lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học. | 8 | 1 | 5 |
| ***TH27***: Phương pháp kiểm tra, đánh giá bằng nhận xét. | 9 | 1 | 6 |
| ***TH28*:** Kiểm tra, đánh giá các môn học bằng điểm số (kết hợp với nhận xét). | 9 | 1 | 5 |

**IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung bồi dưỡng**  **(tên, mã mô đun)** | **Mục tiêu bồi dưỡng** | Thời  gian tự học  (tiết) | Thời gian học tập trung (tiết) | |
| Lý thuyết | Thực hành |
| *Tháng 8 + 9/2017* | ***TH7*:** Xây dựng môi trường học tập thân thiện.  1. Xây dựng môi trường thân thiện trong nhà trường về vật chất (phòng học, cảnh quan trường lớp, tạo khu vui chơi…).  2. Xây dựng môi trường thân thiện trong nhà trường về tinh thần (quan hệ giáo viên-giáo viên, giáo viên - học sinh, học sinh - học sinh, nhà trường - phụ huynh…). | - Hiểu được xây dựng môi trường trường học thân thiện về mặt vật chất; hiểu được ý nghĩa và biết cách tạo môi trường trường học thân thiện về mặt vật chất.  - Hiểu được thế nào là xây dựng môi trường trường học thân thiện về mặt tinh thần; hiểu ý nghĩa và biết cách xây dựng môi trường trường học thân thiện về mặt tinh thần. | 13 | 1 | 1 |
| *Tháng 10 + 11/2017* | ***TH12***: Lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học.  1. Các nội dung cần tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.  2. Phương pháp lựa chọn địa chỉ tích hợp và xác định mức độ tích hợp trong các bài học của từng môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.  3. Kĩ năng lựa chọn phương pháp – kĩ thuật dạy học phù hợp với việc dạy học tích hợp.  4. Thực hành lập kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục. | - Nhận biết được các nội dung cần tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học; biết lựa chọn các địa chỉ tích hợp phù hợp và cách xác định mức độ tích hợp trong các bài học của từng môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học.  - Lập được kế hoạch dạy học tích hợp các nội dung giáo dục. | 6 |  |  |
| *Tháng 12/2017 và tháng 01 + 02/2018* | ***TH27***: Phương pháp kiểm tra, đánh giá bằng nhận xét.  1. Quan niệm về đánh giá kết quả học tập và đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học bằng nhận xét.  2. Thực trạng việc thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học bằng nhận xét ở một số môn học hiện nay.  3. Một số biện pháp thực hiện đánh giá bằng nhận xét đạt hiệu quả. | Hiểu về hình thức đánh giá kết quả học tập một số môn học bằng nhận xét.  Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện đánh giá bằng nhận xét.  Nắm được các biện pháp thực hiện đánh giá bằng nhận xét đạt hiệu quả. | 9 |  |  |
| *Tháng 03 + 04/2018* | ***TH28*:** Kiểm tra, đánh giá các môn học bằng điểm số (kết hợp với nhận xét).  1. Đổi mới đánh giá kết quả học tập ở tiểu học thông qua đánh giá bằng điểm số kết hợp với đánh giá bằng nhận xét.  2. Yêu cầu, tiêu chí xây dựng đề kiểm tra, quy trình ra đề kiểm tra học kỳ.  3. Đánh giá kết quả học tập ở các môn học bằng điểm số (Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lý) theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. | - Hiểu quan niệm về hình thức đánh giá kết quả học tập các môn học bằng điểm số.  - Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện đánh giá bằng điểm số.  - Có kỹ năng xây dùng đề kiểm tra học kỳ ở các môn học Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lý. | 15 |  |  |
| *Tự nhận xét , đánh giá quá trình BDTX năm học 2017 - 2018* | - Bản thân có tích cực xây dựng kế hoạch học tập tài liệu, tham khảo sách, báo, tìm hiểu thông tin trên mạng internet, kinh nghiệm thực tiễn dạy học và giáo dục học sinh. | - Bước đầu hiểu và vận dụng được một số nội dung liên quan đến giáo dục học sinh, các thông tin mới về cách đánh giá xếp loại học sinh ở mô hình dạy học mới. Áp dụng một số kỹ thuật dạy học trong các giờ học đạt hiệu quả cao học sinh có tiến bộ trong học tập, lớp học sinh động, HS tiếp thu bài nhanh hơn, nhớ lâu hơn. |  |  |  |

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân năm học 2017 - 2018.

- Để việc bồi dưỡng hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế:

- Bồi dưỡng thông qua hình thức tự học kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ chuyên môn của nhà trường và chủ yếu là lấy việc tự học là chính, qua đó giúp giáo viên chủ động học tập dựa vào tài liệu hướng dẫn.

- Thông qua bồi dưỡng tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung bồi dưỡng thường xuyên khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập bồi dưỡng thường xuyên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phê duyệt của**  **Hiệu trưởng** | **Phê duyệt của**  **Tổ trưởng** | **Người lập kế hoạch** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT ......................**  TỔ:………………………………  ----------------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **----------------------------** |

**MẪU KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CÁ NHÂN**

**NĂM HỌC 2016-2017**

Họ và tên giáo viên:

Ngày sinh

Năm vào ngành giáo dục

Trình độ chuyên môn

Chuyên ngành

Nhiệm vụ được giao trong năm học:

**I.Những căn cứ xây dựng kế hoạch**

- Thực hiện công văn số 2012/BGD ĐT-NGCBQLGD ngày 25/4/2015 về việc hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2015-2016;

- Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên;

- Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD & ĐT về việc ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý trường THPT;

- Thông tư số 30/2011-BGDĐT ngày 8/8/2011 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐTV về việc ban hành chương trình BDTX giáo viên THPT;

- Căn cứ hướng dẫn số ........../......-....... ngày ..../..../........... của Sở GD & ĐT ........... về việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2016-2017;

- Căn cứ hướng dẫn số ........./...........-......... ngày ....../......./....... của Sở GD & ĐT ........... về việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên với CBQL năm học 2016-2017;

- Căn cứ vào khả năng và năng lực của bản thân, phân công của tổ chuyên môn;

**II. Nội dung cơ bản của kế hoạch**.

1. ***Mục đích yêu cầu:***

- Bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế- xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học…theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, theo yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Nhằm phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, năng lực tự đánh giá hiệu quả BDTX

1. ***Nội dung bồi dưỡng:***

1. Nội dung 1: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học:

- Thời lượng: 30 tiết

- Nội dung:

- Hình thức, thời gian học:

2. Nội dung 2: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học

- Thời lượng: 30 tiết

- Nội dung:

- Hình thức, thời gian học:

3. Nội dung 3: Bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của giáo viên

- Thời lượng : 60 tiết

- Nội dung:

+ Môđun 1: *Cá nhân lựa chọn môđun và ghi rõ tên môđun vào kế hoạch( nhà trường sẽ tổng hợp, chọn 1 mô đun để bồi dưỡng tập trung theo kế hoạch chung của nhà trường)*. Nhà trường lựa chọn môđun 14 về Dạy học theo chủ đề tích hợp để BD tập trung

+ Mô đun 2: Cá nhân lựa chọn môđun và ghi rõ tên môđun vào kế hoạch này( tổ chuyên môn tổng hợp, lựa chọn một môđun để bồi dưỡng tập trung theo đơn vị tổ nhóm bộ môn).

+ Môđun 3: Giáo viên tự chọn môđun và lập kế hoạch chi tiết tự bồi dưỡng

+ Môđun 4: Giáo viên tự chọn môđun và lập kế hoạch chi tiết tự bồi dưỡng

- Hình thức bồi dưỡng, thời gian học…

*Ghi chú*: Các Hình thức bồi dưỡng tham khảo:

1. Bồi dưỡng thông qua các lớp tập trung;
2. Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt chuyên môn: tổ, nhóm, cụm trường…
3. Bồi dưỡng thông qua dự giờ, rút kinh nghiệm, chia sẻ cùng đồng nghiệp..
4. Bồi dưỡng thông qua tự học, tự nghiên cứu…
5. Bồi dưỡng thông qua học tập từ xa(qua mạng internet).
6. **Những khuyến nghị:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *..........., ngày...tháng....năm...* | |
| **Duyệt của BGH** | **Duyệt của tổ CM** | **Người lập kế hoạch** |